

**UBND HUYỆN ĐẮK SONG
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN HƯNG ĐẠO**

**KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC
GIAI ĐOẠN 2021-2025, TÀM NHÌN 2030**

Đức An, tháng 9 năm 2021

Đức An, ngày 06 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ TRƯỜNG

Trường tiểu học Trần Hưng Đạo được thành lập theo Quyết định số 630/QĐ-UBND, ngày 11/5/2017 của UBND huyện Đăk Song về việc thành lập trường tiểu học Trần Hưng Đạo, huyện Đăk Song trên cơ sở chia tách trường tiểu học Chu Văn An, huyện Đăk Song. Trong những năm qua nhà trường đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị mà Đảng, nhà nước và nhân dân giao phó. Nhiều học sinh của nhà trường ra trường đã trở thành những công dân tốt, những học sinh ngoan, học sinh giỏi, những học sinh hoạt động tích cực các hoạt động xã hội trong các trường của Huyện của Tỉnh.

Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021 -2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình xây dựng và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các chính sách của hội đồng trường và hoạt động của ban lãnh đạo cũng như toàn cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Tổ chức và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Trần Hưng Đạo là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, thiết thực trong việc thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ thị trấn Đức An, Nghị quyết Đại Hội Đảng Bộ Huyện Đăk Song, Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường phù hợp với nguồn lực của nhà trường. Nhân lực, cơ sở vật chất tài chính, theo kịp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Định kỳ được rà soát bổ sung điều chỉnh, nhà trường trưởng thành góp phần xây dựng ngành giáo dục huyện Đăk Song phát triển phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Với tinh thần đó, trường Tiểu học Trần Hưng Đạo xây dựng “Chiến lược phát triển giáo dục trường Tiểu học Trần Hưng Đạo giai đoạn 2021 đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC.

1. Cơ sở pháp lý:

- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;
- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội khóa 14;

- Căn cứ Thông tư số 32/2018 TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 16/2017 TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ qui định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

- Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiêu học;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đăk Song lần thứ V nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn Đức An nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Cơ sở thực tiễn:

Về cơ sở vật chất trường lớp-học sinh: (ở thời điểm hiện tại)

- Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo thuộc tổ 6, thị trấn Đức An, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông. Với tổng diện tích đất sử dụng là 18.000 m², với 1 điểm trường: Cụ thể như sau:

	Tổng diện tích (m ²)	Tổng số học sinh	Số lớp	Số phòng học	Số phòng chức năng	Tỉ lệ BQ m ² /HS	HSKT
Điểm trường chính	18.000	442	13	12	6	40,54	3
Toàn trường	18.000	442	13	12	6	40,54	3

* Về đội ngũ CB-GV-NV:

	Số lượng	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Tăng cường đi	Nghi Thai sản	Đảng viên	Đại học	Cao đẳng	Tổ
Tổng số	17	15	17	0			7	12	3	2
BGH	2	1	2				2	2		
Kế toán	1	1	1					1		
Y tế	1	1	1							1
Văn thư	0		0							
Phục vụ	0	0	0					0		
GV Văn hóa	10	9	10	0			4	7	2	1

GV Thể dục	1	1	1					1	
GV Mĩ thuật	0		0						
GV Âm nhạc	0		0						
GV Tin học	1	1	1						1
GVTiếng Anh	1	1	1	0			1	1	

Nhà trường là cơ sở giáo dục có truyền thống dạy tốt- học tốt, là địa chỉ giáo dục tin cậy của nhân dân địa phương. Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập. Hiện nay, nhà trường đang bước vào một giai đoạn mới của giáo dục, giai đoạn thực hiện đổi mới chương trình và sách giáo khoa. Để tiếp nối và phát huy được kết quả đạt được trong giai đoạn trước, nhà trường cần phải xây dựng được kế hoạch chiến lược phát triển trong giai đoạn tới. Kế hoạch phát triển nhà trường nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Trần Hưng Đạo là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chính sách của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường Tiểu học trên địa bàn huyện xây dựng ngành giáo dục tỉnh Đăk Nông phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế.

III. PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

1. Môi trường bên trong:

*Điểm mạnh:

- Ban giám hiệu đoàn kết, có tầm nhìn khoa học. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Tỷ lệ giáo viên trên lớp đạt 1.08, cơ bản là đủ giáo viên chuyên ngành.

+ Hàng năm CBQL, GV được xếp loại chuẩn HT, chuẩn NNGVTH từ đạt trở lên là 100%.

+ Số GV đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp (5 năm gần đây): huyện: 04; cấp tỉnh: 01.

+ Hàng năm, các CBQL, GV đều được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng với nhu cầu đổi mới.

Hiện tại, nhà trường có 1 đồng chí là GV cốt cán cấp huyện, trong công tác luôn chấp hành tốt kỷ luật lao động, quy chế chuyên môn, năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm lấy học sinh làm trung tâm và phát huy tối đa sự sáng tạo của người học.

- Quy mô phát triển của nhà trường trong 5 năm tiếp theo khá ổn định, có 15 lớp học với khoảng 450 đến 500 học sinh. Số lớp, số lượng học sinh/ lớp đảm bảo quy định tại Điều lệ trường tiêu học. Học sinh tích cực học tập, rèn luyện tốt.

- Học sinh giỏi các cấp tăng, học sinh được đánh giá có phẩm chất và năng lực đạt cao và ổn định. Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, có kết quả cao, ổn định.

- Cơ sở vật chất khang trang, rộng rãi, thoáng mát. Thiết bị khá đầy đủ, đáp ứng yêu cầu dạy và học của giáo viên, học sinh. Hệ thống thông tin ổn định, trường có nối mạng Internet tới tất cả các lớp học.

***Điểm yếu**

- Cán bộ quản lý tính sáng tạo chưa cao, đôi khi còn thiếu quyết liệt trong công việc.

- Một bộ phận cán bộ giáo viên còn hạn chế về năng lực chuyên môn, việc ứng dụng công nghệ thông tin còn lúng túng.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học của một số giáo viên chưa linh hoạt, chỉ coi trọng việc dạy kiến thức, chưa quan tâm nhiều đến dạy kỹ năng sống, chưa tạo cơ hội để học sinh phát huy hết năng lực và phẩm chất của mình.

- Chất lượng đại trà đã có nhiều chuyển biến tích cực song vẫn còn ở mức khiêm tốn so với mặt bằng chung của toàn huyện.

- Cơ sở vật chất: Thiết bị dạy-học chưa đồng bộ, hiện đại không phù hợp với dạy học theo CTGDPT mới, chưa đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của nhà trường. Chưa có nhiều những thiết bị hiện đại phục vụ việc dạy – học, thiết bị phục vụ cho việc rèn luyện thể chất. Phòng học chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển, chưa có các phòng chuyên ngành, chưa có nhà đa năng và các phòng chức năng khác như phòng thiết bị, phòng đội...

2. Môi trường bên ngoài:

a. Thời cơ

- Là một trường mới thành lập nên được sự quan tâm của các cấp,các ngành. Trường nằm trên địa bàn thị trấn, thuận tiện giao thông.

- Nhà trường được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Đảng ủy, Chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể, đặc biệt sự quan tâm phối kết hợp của các bậc cha mẹ học sinh.

- Đảng ủy, UBND, các đoàn thể thị trấn Đức An rất quan tâm đến công tác giáo dục. Nhân dân địa phương và các bậc phụ huynh học sinh luôn đồng tình ủng hộ, tích cực phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, đặc biệt là công tác xã hội hóa giáo dục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học của thầy và trò trong nhà trường.

- Đời sống và thu nhập của nhân dân ngày càng được cải thiện; ý thức đổi mới sự nghiệp giáo dục ngày càng cao, đại đa số các gia đình đều xác định đầu tư cho con em ăn học, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục là đầu tư cho sự phát triển.

- Ngày 01/7/2020, khi Luật Giáo dục chính thức có hiệu lực thì cản cứ tính lương của GV cũng thay đổi: *Nhà giáo được xếp lương phù hợp với vị trí việc làm và lao động nghề nghiệp*. Như vậy, trong thời gian tới, lương của nhà giáo nhất là GV trẻ sẽ được nâng lên, do đó GV sẽ chuyên tâm vào công việc hơn, giúp tạo động lực làm việc và thu hút người giỏi vào nghề dạy học.

- Điều lệ trường tiểu học được ban hành kèm theo Thông tư 28/TT-BGDDT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT đã nâng chuẩn trình độ đào tạo của GV tiểu học lên trình độ đại học. Khi Điều lệ trường tiểu học có hiệu lực sẽ kèm theo các chế độ, chính sách giúp GV đang công tác trong ngành có điều kiện thuận lợi để nâng cao trình độ, đồng thời giúp cho các trường tiểu học sẽ được tuyển dụng GV mới có trình độ cao.

b. Thách thức:

- Nhiệm vụ chính trị của nhà trường trong giai đoạn hiện nay là nâng cấp cơ sở vật chất và xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Đời sống ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trường thuộc thị trấn nhưng học sinh đa phần là học sinh có hộ khẩu tại xã Nâm N'Jang và xã Đăk N'Drung địa bàn dân cư rộng, khoảng cách đến trường của học sinh thì xa, đường xá khó khăn nhất là vào mùa mưa.

- Đời sống của một bộ phận nhân dân địa phương còn nghèo, cha mẹ phải đi làm ăn xa, thiếu sự quan tâm tới việc chăm sóc và việc học hành của con cái.

c. Các vấn đề ưu tiên:

- Xây dựng cơ sở vật chất: Nâng cấp các phòng học, các phòng chức năng, phòng học bộ môn. Nâng cấp nhà vệ sinh, cải tạo sân tập thể dục, quy hoạch hệ thống bồn hoa cây cảnh.

- Đề xuất đủ cơ cấu giáo viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tăng cường bồi dưỡng và nâng cao năng lực để đội ngũ cán bộ, giáo viên có đủ khả năng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; vận dụng linh hoạt phương pháp dạy học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Chất lượng giáo dục học sinh có sự chuyển biến toàn diện, đặc biệt là rèn kĩ năng sống để phát triển năng lực học sinh phù hợp với yêu cầu của đất nước trong thời kì đổi mới.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh.

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương **CÓ** chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa **năng lực** của bản thân.

2. Tâm nhìn.

Là một ngôi trường thân thiện, uy tín, chất lượng đảm bảo, là nơi các bậc cha mẹ học sinh sẽ lựa chọn để gửi gắm con em mình học tập và rèn luyện. Học sinh có các kĩ năng sống phù hợp với lứa tuổi, góp phần tạo nên thương hiệu của nhà trường.

3. Giá trị

- Tinh đoàn kết
- Tinh sáng tạo
- Sự hợp tác
- Tinh thần trách nhiệm
- Lòng tự trọng
- Tinh trung thực
- Khát vọng vươn lên
- Lòng nhân ái

V. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 1 vào năm 2023.

Tập trung xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, tiên tiến, hiện đại; có đủ các điều kiện tốt nhất cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Quy mô phát triển

Đảm bảo quy mô lớp học, sĩ số học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiêu học.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG, LỚP

		Tổng số	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	GV văn hóa	Gv chuyên
Năm học 2021-2022	Số học sinh	442	101	78	90	89	84	10	3
	Số lớp	13	3	2	3	3	2		
Năm học 2022-2023	Số học sinh	442	75	97	81	91	98	15	3
	Số lớp	13	2	3	2	3	3		
Năm học 2023-2024	Số học sinh	441	93	76	96	86	90	17	3
	Số lớp	14	3	2	3	3	3		
Năm học 2024-2025	Số học sinh	450	100	90	76	96	88	18	3
	Số lớp	14	3	3	2	3	3		
Năm học 2025-2026	Số học sinh	466	100	98	88	85	95	21	3
	Số lớp	15	3	3	3	3	3		

2.1.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2021 -2022:

* Về xây dựng và phát triển đội ngũ:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ, giáo viên phần đầu đạt loại khá, tốt đạt 80% trở lên, có giáo viên dạy giỏi cấp huyện, không có giáo viên xếp loại yếu kém, không có cán bộ giáo viên và học sinh vi phạm pháp luật.

- Phần đầu đến năm 2022, có đủ cơ cấu giáo viên. Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên biết sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong quản lý và trong dạy học.

- Phần đầu đến năm 2022 có 65% CB, GV có trình độ đại học.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- Giáo viên nam dưới 55 tuổi, nữ dưới 50 tuổi sử dụng thành thạo máy tính phục vụ cho giảng dạy và học tập.

* Về học sinh:

- Chất lượng giáo dục:

- Tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học dưới 2%.

- Không có học sinh bỏ học.

- 100% học sinh được đánh giá Tốt, Đạt về từng năng lực, phẩm chất.

* Về xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất kỹ thuật:

- Năm 2021 và đầu năm 2022: Tự sửa chữa nâng cấp các phòng học cũ; sửa chữa công trình vệ sinh. Xây dựng thư viện tiên tiến. Vận động tài trợ mua sắm bổ sung nội thất của các phòng học và phòng chức năng: bàn ghế GV, HS, bảng, ... đảm bảo tiêu chuẩn về cơ sở vật chất đạt kiểm định chất lượng mức 1 vào năm 2022.

- Mua sắm thiết bị đảm bảo phục vụ tốt công tác dạy - học. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc thực hiện chương trình SGK lớp 1 chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc dạy lớp 2 với SGK mới.

2.1.2.Giai đoạn 2: Từ năm 2022 -2025:

***Về xây dựng và phát triển đội ngũ:**

- Năng lực chuyên môn của cán bộ, giáo viên phấn đấu đạt loại khá, tốt đạt 85% trở lên, không có cán bộ, giáo viên xếp loại yếu kém, không có cán bộ, giáo viên và học sinh vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội.

- Phấn đấu có 19/21(đạt tỉ lệ 90,5%) CB,GV có trình độ đại học.

*** Về học sinh:**

-Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, điều chỉnh nội dung dạy học linh hoạt theo đối tượng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, phát huy năng lực của học sinh. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đổi với lớp 1 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 về Hướng dẫn dạy học lớp 1 từ năm học 2020-2021. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của học sinh. Từ năm 2018 đến năm 2023 có 100% học sinh học đúng độ tuổi ở các khối lớp, 99%-100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, 100% hoàn thành chương trình tiêu học. Cung cấp và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục đúng độ tuổi mức độ 3.

- Chất lượng giáo dục:

+ 100% học sinh được đánh giá Tốt, Đạt về từng năng lực, phẩm chất.

+ Khen cuối năm xuất sắc đạt 20 -25% trở lên, khen từng mặt từ 40- 45% trở lên.

+ Hoàn thành chương trình lớp học của các khối lớp 1-4 đạt 98% trở lên, hoàn thành chương trình tiêu học đạt 100%.

Kết quả các Hội thi: Tham gia đầy đủ các hội thi, phấn đấu ít nhất có giải cấp tỉnh.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, vãng nghệ, thể dục thể thao, ...

+ Đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của cha mẹ học sinh. Học sinh rèn thói quen tự học một cách chủ động sáng tạo.

+ Học sinh được trang bị kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội bảo vệ môi trường, các hoạt động từ thiện, nhân đạo; biết vượt khó vươn lên trong học tập.

- Trường trở thành một trong những trường thuộc tốp đầu bậc tiểu học của phòng GDDT huyện Đăk Song.

* Về xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật:

- Xây dựng nhà đa năng.

- Tu bổ nâng cấp hệ thống sân chơi, bãi tập và cây xanh, mua sắm thêm thiết bị vận động, đồ chơi,...

2.2. Cụ thể về phát triển đội ngũ đến năm 2025

Đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo quy định của trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2. Cụ thể:

2.2.1. Số lượng và cơ cấu

Năm học Môn học	SL hiện có	Dự báo số lượng cần trong các năm học				Ghi chú
		2021- 2022	2022- 2023	2023- 2024	2024- 2025	
CBQL	2	2	2	2	2	
GV						
GV cơ bản	10	10	15	17	21	
GV dạy Tiếng Anh	1	1	1	1	1	
GV dạy Âm nhạc	0	0	0	0	0	
GV dạy Mĩ thuật	0	0	0	0	0	
GV GDTC	1	1	1	1	1	
GV Tin học - CN	1	1	1	1	1	
TPTĐội	0	0	1	1	1	
TV, thiết bị, CNTT	0	0	0	0	0	
Kế toán	1	1	1	1	1	
Y tế	1	1	1	1	1	
Văn thư, thủ quỹ	0	0	0	0	0	
Bảo vệ	1	1	1	1	1	
Tổng CB, GV, NV	18	18	24	26	30	

2.2.2. Mục tiêu về trình độ đào tạo

Môn dạy	Trình độ đào tạo hiện nay			Lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo theo năm học										
				2021-2022			2022 -2023		2023 -2024			2024 -2025		
	DH	CĐ	TC	DH	CĐ	TC	DH	CĐ		DH	CĐ		DH	CĐ
CBQL	2	0		2			2			2			2	
GVTH	13	2	2	14	2	2	14	2	2	17	1	2	21	0
GV dạy Tiếng Anh	1			1			1			1			1	
GV dạy Âm nhạc	0			0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
GV dạy Mĩ thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
GV GDTC	1			1			1			1			1	
GVTH – CN	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TPT Đội	1			1			1			1			1	
Kế toán	1			1			1			1			1	
Y tế			1			1			1			1		
Văn thư, TQ														
Tổng	19	2	3	20	2	1	20	2	1	23	2	20	2	
	24			23			23			25			2	

2.3.3. Mục tiêu chất lượng đội ngũ CBQL, GV, NV

100% CBQL; GV được đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 14/2018/TT-BGDDT ngày 20/7/ 2018 và Thông tư 20/2018/TT-BGDDT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Kết quả:

ĐÁNH GIÁ XÉP LOẠI CHUẨN CBQL;GV

Năm học	CBQL						Giáo viên					
	Tổng số	Tốt		Khá		Tổng số	Tốt		Khá		Đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
2021-2022	2	2	100	0	0	19	12	63	7	36	0	0
2022-2023	2	2	100	0	0	20	15	75	5	25	0	0
2023-2024	2	2	100	0	0	21	16	76	5	23	0	0
2024-2025	2	2	100	0	0	22	16	72	6	27	0	0

100% viên chức GV (trừ GV hợp đồng dưới 1 năm) được đánh giá hàng năm.

Kết quả:

Năm	SL	Xếp loại								Ghi chú	
		HT X.sắc		HT Tốt		H.thành		Chưa HT			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
2021	19	12	63	7	36	0	0	0	0		
2022	20	15	75	5	25	0	0	0	0		
2023	21	16	76	5	23	0	0	0	0		
2024	22	16	72	6	27	0	0	0	0		
2025	19	12	63	7	36	0	0	0	0		

Đối với NV

100% viên chức NV (trừ NV hợp đồng dưới 1 năm) được đánh giá hàng năm.

Kết quả:

Năm	SL	Xếp loại								Ghi chú	
		HT X.sắc		HT Tốt		H.thành		Chưa HT			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
2021	2			2	100	0	0	0			
2022	2			2	100	0	0	0			
2023	2			2	100	0	0	0			
2024	2			2	100	0	0	0			
2025	2			2	100	0	0	0			

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Các phòng tin học, ngoại ngữ, mỹ thuật, được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại, xây dựng được phòng đa năng.

Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp”.

Xây dựng ‘Trường học thân thiện, học sinh tích cực’.

Cụ thể:

Năm học	Mục tiêu	Dự toán	Nguồn KP
2021 - 2022	Xây dựng thư viện thân thiện	5.000.000	Huy động tài trợ + Ngân sách trường

	Đảm bảo mỗi GV lớp 2 có bộ đồ dùng dạy học, 01 tivi thông minh để giảng dạy	7	Huy động tài trợ
	Đảm bảo 100% lớp 2 có bàn ghế đúng quy cách	69.800.000	Ngân sách trường
	Sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất	50.000.000	Ngân sách trường+ tài trợ
	Bổ sung các thiết bị cho phòng tin	20.000.000	Huy động tài trợ+ Ngân sách trường
	Kiện toàn, nâng cấp đường điện, hệ thống internet phục vụ công tác quản lý, dạy và học	7.000.000	Ngân sách trường
	Đảm bảo mỗi GV lớp 3 có bộ đồ dùng dạy học, 01 tivi thông minh để giảng dạy	3	Huy động tài trợ+ Ngân sách trường
2022 - 2023	Xây thêm 6 phòng học	3.000.000.000	Ngân sách nhà nước
	Đảm bảo 100% lớp 5 có bàn ghế đúng quy cách, 01 tivi thông minh và 01 bộ đồ dùng dạy học	2 tivi	Huy động tài trợ+ Ngân sách trường
2024 - 2025	Nâng cấp nhà vệ sinh đạt chuẩn khu A.	40.000.000	Huy động tài trợ
	Làm sân trường		Đầu tư của ngân sách địa phương

3. Xác định các vấn đề ưu tiên.

Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Bổ sung đầy đủ đội ngũ theo đúng quy định để dạy tốt 2 buổi/ ngày.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

Triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu, ứng dụng trải nghiệm để học sinh có điều kiện thích ứng và hòa nhập.

Tăng cường công tác tham mưu xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị giáo dục chuẩn bị tốt các nguồn lực cho việc thực hiện CTGDPT 2018 của Bộ giáo dục.

VỊ. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Thực hiện tốt công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Tham mưu tốt với các cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng thêm cơ sở vật chất (phòng học, phòng chức năng, làm sân thể dục, làm sân bê tông ...), vận động tài trợ các tổ chức, cá nhân để đầu tư, mua sắm bổ sung thêm các trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học.

Tiếp tục xây dựng môi trường cảnh quan trường học, sân chơi, bãi tập đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Về thiết bị dạy học: Bảo quản và sử dụng hiệu quả phòng máy vi tính. Các thiết bị phục vụ công tác dạy học cần được khai thác triệt để.

Tham mưu để làm tốt hơn công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực từ sự ủng hộ tự nguyện của CMIIS, các nhà hảo tâm để đầu tư cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Tiếp tục nâng cấp hệ thống kết nối mạng Internet cho phòng tin học và các phòng chức năng. Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Hướng dẫn khai thác tài nguyên phục vụ dạy học và các hoạt động giáo dục cho toàn thể giáo viên.

Năm 2021 tiếp tục sử dụng các phần mềm quản lý trong nhà trường do cấp trên triển khai. Phấn đấu đến năm 2022 đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo và sử dụng có hiệu quả các phần mềm này.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, bộ môn tin học.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách (Từ xã hội, cha mẹ học sinh...)

+ Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường

Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của Nhà trường.

VII. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Giám sát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2.1. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 -2025:

*** Năm học 2021-2022:**

- + Nâng cao nhận thức cho CB-GV-NV về mục đích ý nghĩa của kế hoạch chiến lược, thành lập ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch.

- + Nâng dần chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chú trọng rèn kĩ năng cho HS. Chú trọng việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn cuộc sống.

- + Sửa chữa công trình vệ sinh, Sửa chữa cơ sở vật chất các phòng, lớp học.

- + Công bố sứ mệnh của nhà trường và Báo cáo Tự đánh giá vào tháng 5/2020.

*** Năm học 2022-2023:**

- + Vận động tài trợ để sửa chữa cơ sở vật chất các phòng, mua thêm thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi tập thể, nâng cấp sân chơi.

• Từ năm 2023-2025:

- + Vận động tài trợ để sửa chữa cơ sở vật chất các phòng, bổ sung máy chiếu, thiết bị dạy học.

- + Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn đã đạt. Nâng cao chất lượng đội ngũ GV và chất lượng giáo dục.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2025-2030:

- + Tham mưu xây dựng thêm nhà đa năng phục vụ các hoạt động giáo dục. Nâng cao chất lượng của các tiêu chí, tiêu chuẩn của kiểm định chất lượng giáo dục đạt lên mức 4.

- + Phấn đấu trở thành một trong những trường tiêu học đứng ở tốp đầu của ngành GD&ĐT huyện Đăk Song.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể:

*** Đối với Hiệu trưởng:**

- Xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Hàng năm, rà soát đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, có điều chỉnh các tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

- Trình cấp thẩm quyền phê duyệt chiến lược phát triển của nhà trường, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược.

*** Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Thực hiện nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm tổng phản việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả học hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

* Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực, tổ hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

* Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Cân đối kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cho từng học kỳ, năm học, từng giải đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện; chia sẻ, sáng tạo trong công việc và có những việc làm mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao phẩm chất năng lực: có phẩm chất tình trí; có năng lực chuyên môn khả năng: có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tinh huyết, gần gũi với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, khoa học, hợp tác, để tạo气氛 tự giác, tinh kỷ luật.

- Môn thành viên trong đơn vị đều ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường, ý đồng tình tham mưu - tham mưu - đóng góp - sự hợp tác cùng phát triển, ý đồng minh quan hệ thân thiện trong nhà trường (BGH - các đoàn thể: BGH - CLGV - GV; GV - HS; HS - HS; CBCNV - PHHS...).

* Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi hoàn thành chương trình Tiểu học có kiến thức, kỹ năng cần thiết tiếp tục học các cấp học L.

- Rèn luyện đạo đức để trở thành những người tròn diện, có kỹ năng sống.

* Hội cha mẹ học sinh, cựu đồng

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đến với con em, tranh thủ trung tâm cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS, giữa GVCN với CMHS. Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của cấp ủy, chính quyền địa phương, các đoàn thể, phụ huynh HS, nhân dân ở địa phương nhất là tại địa bàn trường đang đóng đối với việc xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.

- Phối hợp tổ chức cho GV - HS tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội ở địa phương.

* Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VIII. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ

Trên đây là kế hoạch Chiến lược phát triển trường Tiểu học Trần Hưng Đạo giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn 2030, kế hoạch này được phổ biến đến cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường; được báo cáo về Phòng giáo dục huyện Đăk Song và UBND thị trấn Đức An. Kính đề nghị phòng GD&ĐT, các ban ngành huyện Đăk Song phê duyệt kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển; hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược; bổ sung cho nhà trường đủ giáo viên theo quy định. Đề nghị UBND thị trấn Đức An, UBND huyện Đăk Song đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí giáo dục của dự án phát triển đô thị văn minh để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược. Các bậc phụ huynh học sinh phối kết hợp chặt chẽ và tạo điều kiện tốt nhất thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

Kế hoạch chiến lược phát triển trường tiểu học Trần Hưng Đạo giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030 do Ban xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường thực hiện và thông qua. Đề nghị các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT huyện Đăk Song (b/c);
- UBND thị trấn Đức An (b/c)
- Ban TTTr hội CMHS;
- PHT và TTCM;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Ngọc Sơn